



The true taste of Vietnam

MENU



GỎI CUỐN/ SPRINGROLLS/ LENTEROLLEN/ (2pcs)

- ◆ Gỏi cuốn với các loại rau thơm, dưa leo và xà lách
- ◆ Fresh springrolls with herbs, fresh vegetables and rice noodles. Served with fish sauce or homemade sauce
- ◆ Lenterollen met groente, kruiden en rijstnoedels. Geserveerd met vissaus of huisgemaakte saus.

1/ Tôm / Steamed shrimps / Gestoomde garnalen		7,00
2/ Tôm Thịt / Steamed shrimps and pork / Gestoomde garnalen en varkensvlees	 	7,00
3/ Bò nướng sả mè / Grilled beef with lemongrass and sesame/ Gegrild rundvlees met citroengras en sesamzaad		7,50
4/ Nem nướng mật ong / Pork honey / Gegrild varkensvlees met honing	 	6,50



NEM RÁN (CHẢ GIÒ) / FRIED SPRINGROLLS WITH VEGETABLES/ GEFRITUURDE LOEMPPIA'S MET VEEL SOORTEN VAN GROENTEN (2pcs)

5/ Nem rán Nón Lá (Gà & tôm)/ Traditional (Minced chicken and shrimps) / Traditioneel (kipgehakt en garnalen/) ***	 	7,00
--	---	------



BÁNH MÌ/ VIETNAMESE BAGUETTE/ VIETNAMESE BROODJES

- ◆ Bánh mì, pate & bơ nhà làm, rau thơm & đồ chua
- ◆ Vietnamese baguette with homemade pate, homemade mayonnaise, herbs and carrot-daikon pickles
- ◆ Vietnamese broodjes met huisgemaakte paté, mayosaus, kruiden, ingemaakte wortel en retlich

6/ Thập cẩm thịt chả truyền thống / Classic pork rolls and pork ham / Klassieke varken rol met ambachtelijke ham	 	7,00
7/ Gà sốt Teriyaki / Non La Teriyaki chicken / Non La Kip Teriyaki		7,00
8/ Tôm cháy tỏi / Garlic shrimps / Gegrilde garnalen met knoflook	 	7,00
9/ Bò nướng sả mè / Grilled beef with lemongrass and sesame / Gegrild rundvlees met citroengras en sesamzaad	 	7,00
*Extra: Trứng chiên / fried egg / gebakken ei		1,50



contains pork/ bevat varkensvlees/ thịt heo



vegetarian/ vegetarisch/ chay



contains nuts and/or seeds



contains shellfish/ bevat schaaldieren/ hải sản



contains gluten/ bevat gluten/ có gluten



*** Nón Lá signature

*Alle garnalen zijn gepeld / all shrimps are peeled / Tôm đã bóc vỏ.



COM/RICE DISHES / RIJSTGERECHTEN

- ♦ Com & rau xào
- ♦ Steamed yellow rice with fresh vegetables and herbs
- ♦ Gestoomde gele rijst met verse groente en kruiden

10/ Gà ướp Teriyaki / Nón Lá Teriyaki chicken / Teriyaki kip		14,00
11/ Bò nướng sả mè / Grilled beef with lemongrass and sesame/ Gegrild rundvlees met citroengras en sesamzaad		15,00
12/ Tôm cháy tỏi / Garlic shrimps / Gegrilde garnalen met knoflook		16,00



BÚN/ RICE NOODLE SALADS/ RIJST NOEDELSALADE

- ♦ Bún, rau thơm, hành phi, đậu phộng rang, đồ chua & nước mắm
- ♦ Vietnamese rice noodle salad with vegetables, herbs, fried onions and roasted peanuts and carrot-daikon pickles, served with fish sauce
- ♦ Vietnamese salade met rijstnoedels, groente, kruiden, gefrituurde uien, geroosterde pinda's, ingemaakte wortel-rettich en vissaus

13/ Bò nướng sả mè / Grilled beef with lemongrass and sesame/ Gegrild rundvlees met citroengras en sesamzaad	 	14,00
14/ Tôm cháy tỏi / Garlic shrimps/ Gegrilde garnalen met knoflook	 	15,00
15/ Bún bò nướng đặc biệt (Bò mềm nướng và nem Nón Lá)/ Special grilled beef with Nón Lá fried springroll / Speciaal gegrild rundvlees met Nón Lá gefrituurde loempia's	 	17,00
16/ Bún nem nướng Nón Lá đặc biệt (Nem nướng và nem rán Nón Lá) / Special grilled pork with Nón Lá fried springroll / Speciaal gegrild varkensvlees stoktjes met Nón Lá gefrituurde loempia	 	17,00



contains pork/ bevat varkensvlees/ thịt heo



vegetarian/ vegetarisch/ chay



contains nuts and/or seeds



contains shellfish/ bevat schaaldieren/ hải sản



contains gluten/ bevat gluten/ có gluten



*** Nón Lá signature

*Alle garnalen zijn gepeld / all shrimps are peeled / Tôm đã bóc vỏ.

PHỞ/ PHỞ THIN RICE NOODLE SOUP/ PHỞ DUNNE RIJST NOEDELSOEP

◆ Phở, rau thơm & giá		
◆ Vietnamese signature phở noodle soup, simmered beef bones with herbs and beansprouts		
◆ Vietnamese phở noedelsoep met runderbouillon, kruiden en tauge		
17/ Tái nạm / Rare sliced beefsteak and brisket/ Biefstuk en gegaarde Runderborst		15,00
18/ Đùi gà và gà viên / Chicken with chicken balls/ Kip en kippenballen		14,00
19/ Phở đặc biệt (Tái, nạm, bò viên)/ Rare slided beefsteak, brisket and beef balls/ Biefstuk, gegaarde Runderborst en rundvleesballen		17,00



BÚN BÒ HUẾ/ HUẾ BEEF NOODLE SOUP/ HUẾ NOEDELSOEP/ ***

◆ Bún bò Huế		
◆ Vietnamese signature noodle soup from Huế with rice noodles, simmered beef bones and flavoured with lemongrass and shrimp paste, served with herbs and beansprouts		
◆ Vietnamese Huế noedelsoep met runderbouillon en rijst noodles, citroengras en garnalenpasta, kruiden en tauge		
20/ Bún bò Huế Nón Lá (Bắp bò, bắp heo, chả lụa)/ Pork and beef shank, beef bouillon, pork ham & shrimp paste/ Varken en runder schenkel, runderbouillon, varkensham & garnalenpasta	 	15,00



contains pork/ bevat varkensvlees/ thịt heo



vegetarian/ vegetarisch/ chay



contains nuts and/or seeds



contains shellfish/ bevat schaaldieren/ hải sản



contains gluten/ bevat gluten/ có gluten



*** Nón Lá signature

*Alle garnalen zijn gepeld / all shrimps are peeled / Tôm đã bóc vỏ.

VEGAN MENU



1/ GỎI CUỐN / SPRINGROLLS / LENTEROLLEN (2PCS)

7,00

- ◆ Gỏi cuốn với các loại rau thơm, dưa leo, xà lách, và đậu hũ
- ◆ Fresh springrolls with herbs, fresh vegetables, tofu and rice noodles. Served with homemade sauce
- ◆ Lenterollen met groente, kruiden, tofu, en rijstnoedels. Geserveerd met huisgemaakte saus.

2/ NEM RÁN (CHẢ GIÒ) / FRIED SPRINGROLLS WITH VEGETABLES AND TOFU / GEFRITUURDE LOEMPIA MET VEEL SOORTEN GROENTEN EN TOFU (2PCS)

7,00

3/ BÁNH MÌ / VIETNAMESE BAGUETTE / VIETNAMESE BROODJES

6,50

- ◆ Bánh mì, bơ nhà làm, thịt chay và đậu hũ, rau thơm & đồ chua
- ◆ Vietnamese baguette with homemade mayonnaise, herbs, tofu and carrot-daikon
- ◆ pickles
- ◆ Vietnamese broodjes met huisgemaakte mayosaus, tofu, kruiden, ingemaakte wortel en rettich

*Extra: Trứng chiên / fried egg / gebakken ei

1,50

4/ BÚN / RICE NOODLE SALADS / RIJST NOEDELSALADE

14,00

- ◆ Bún, rau thơm, hành phi, đậu phộng rang, thịt chay, đậu hũ, đồ chua
- ◆ Vietnamese rice noodle salad with vegetables, tofu, herbs, fried onions and roasted peanuts and carrot-daikon pickles
- ◆ Vietnamese salade met rijstnoedels, groente, tofu, kruiden, gefrituurde uien, geroosterde pinda's, ingemaakte wortel-rettich

5/ PHỞ / PHỞ THIN RICE NOODLE SOUP / PHỞ DUNNE RIJST NOEDEL SOEP 14,00

- ◆ Phở, Thịt chay, rau thơm, đậu hũ & giá
- ◆ Vietnamese signature phở noodle soup, simmered vegetables with herbs, tofu and beansprouts
- ◆ Vietnamese phở noedelsoep met groenten bouillon, tofu, kruiden en tauge



contains pork/ bevat varkensvlees/ thịt heo



vegetarian/ vegetarisch/ chay



contains nuts and/or seeds



contains shellfish/ bevat schaaldieren/ hải sản



contains gluten/ bevat gluten/ có gluten



*** Nón Lá signature

*Alle garnalen zijn gepeld / all shrimps are peeled / Tôm đã bóc vỏ.



ĐỒ UỐNG & TRÁNG MIỆNG/ DRINKS & DESSERTS/ DRANKEN & DESSERTS

1/ Sinh tố bơ dầm / Avocado smoothie non-blended / met stukjes avocado ***< 4,50

2/ Cà phê đen nóng / Vietnamese black coffee warm / Vietnamese zwarte koffie warm *** 3,00

3/ Cà phê sữa nóng/ Vietnamese coffee with condensed milk/ met gecondenseerde melk *** 4,00

4/ Cà phê sữa đá / Vietnamse ice coffee with condensed milk / met ijsblokjes en gecondenseerde melk 4,50

5/ Mojito mocktail chanh dây / Mojito mocktail with passionfruit/ Mojito mocktail met passievrucht ***< 7,50

6/ Blue Curacao Mocktail 6,00

7/ Nước ngọt có ga và không có ga/ Sparkling & non sparkling drinks/ Dranken met en zonder prik 3,00

- Nước ngọt có ga/ Cola, Cola Zero, Fanta, Spa Rood (sparkling / met prik)
- nước ngọt không ga/ Lipton green tea, Spa Blauw (non-sparkling / zonder prik)

8/ Đồ uống tươi/ fresh/ vers

- Nước cam tươi / Fresh orange juice / verse sinaasappelsap 4,50
- Trà gừng / Fresh ginger tea / verse gember thee 4,00
- Trà húng lủi / Fresh mint tea/ Verse munt thee 4,00
- Trà túi lọc / tea / thee 3,00

9/ Tráng miệng/ Dessert/ Toetjes : Theo ngày/ on the day/ van de dag
Niet beschikbaar voor bezorging / not available for delivery / Không bán khi đặt online <



contains pork/ bevat varkensvlees/ thịt heo



vegetarian/ vegetarisch/ chay



contains shellfish/ bevat schaaldieren/ hải sản



contains gluten/ bevat gluten/ có gluten



contains nuts and/or seeds

*** Nón Lá signature

